TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:07/2022/DS-ST
Ngày: 06/01/2022
V/v Tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Long Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga

2. Ông Phạm Văn Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Phúc– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh không tham gia phiên toà

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 218/2020/TLST-DS ngày 09/6/2020 về việc "Tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 274/2021/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên toà số 235/2021/QĐST-DS ngày 08/12/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần X
Địa chỉ: Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh
Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Văn T và ông Nguyễn Duy L – Phòng pháp chế (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1994 (vắng mặt)
Địa chỉ: xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ngày 04/5/2020 và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty Cổ phần X và người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn trình bày:

Ngày 30/9/2019, lái xe taxi Phan Văn H chạy xe taxi biển số 51F -707.92 của Công ty Cổ phần X lưu thông trên đường Phạm Ngọc Thạch, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi tới giao lộ Nguyễn Thị Minh Khai thì bị xe Honda biển số 59P2-113.99 do Nguyễn Thanh S điều khiển chuyển hướng không đúng quy định và đụng vào đầu xe taxi gây thiệt hại hư hỏng phải sửa chữa. Theo biên bản nghiệm thu

ngày 10/10/2019 và Bảng báo giá của Xưởng sửa chữa ô tô Thành Công, thì tổng chi phí Công ty Cổ phần X phải trả là 4.400.000 đồng và xe ô tô biển số 51F -707.92 không kinh doanh taxi từ ngày 30/9/2019 đến ngày 10/10/2019 làm thiệt hại kinh doanh là 9.553.190 đồng và Theo kết luận tại biên bản giải quyết vụ tai nạn ngày 11/10/2019 của Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an Quận 1 xác định: Ông Nguyễn Thanh S điều khiển xe rẽ trái không nhường đường cho xe hướng ngược lại. Do đó, Công ty Cổ phần X yêu cầu ông Nguyễn Thanh S phải trả chi phí sửa chữa 4.400.000 đồng và bồi thường thiệt hại do mất doanh thu 10 ngày do xe không sử dụng kinh doanh được với số tiền 10 ngày x 955.319 đồng = 9.553.190 đồng. Tổng cộng số tiền ông Sang phải có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần X là 13.953.190 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh S đã được Toà án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đến Toà án để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải. Tuy nhiên, ông Nguyễn Thanh S không đến Toà án mà không có lý do chính đáng.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Công ty Cổ phần X là ông Lê Văn T trình bày: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Công ty Cổ phần X yêu cầu ông Nguyễn Thanh S phải trả chi phí sửa chữa 4.400.000 đồng và bồi thường thiệt hại do mất doanh thu 10 ngày do xe không sử dụng kinh doanh được với số tiền 10 ngày x 955.319 đồng = 9.553.190 đồng. Tổng cộng số tiền ông Sang phải có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần X là 13.953.190 đồng

Bị đơn ông Nguyễn Thanh S đã được Toà án triệu tập tham gia phiên toà hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Công ty Cổ phần X khởi kiện ông Nguyễn Thanh S về Tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và ông Nguyễn Thanh S cư trú tại xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Công ty Cổ phần X là ông Lê Văn T có mặt và bị đơn ông Nguyễn Thanh S vắng mặt tại phiên toà đến lần thứ 2 mà không có lý chính đáng vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn Công ty Cổ phần X, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/6/2016 thì xe ô tô biển số 51F-707.92 thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần X.

[3.2] Tại Biên bản giải quyết vụ tại nạn giao thông ngày 11/10/2019 của Đội Cảnh sát giao thông thuộc Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì vào lúc 00 giờ 13 phút ngày 30/9/2019, Phan Thanh H điều khiển xe ô tô biển số 51F-707.92 thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần X lưu thông trên đường Phạm Ngọc Thạch tới giao lộ với đường Nguyễn Thị Minh Khai thuộc phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh có va

chạm với xe máy biển số 59P2 – 113.99 , nhãn hiệu Honda, số xe SH 150 thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Hoài T theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp 20/11/2015 do ông Nguyễn Thanh S điều kiển, ông S được Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy phép lái xe hạng A1 ngày 23/7/2014 và nguyên nhân xãy ra tai nạn là do ông Nguyễn Thanh S điều khiển xe máy biển số 59P2 – 113.99 chuyển hướng (rẽ trái) không nhường đường cho xe ô tô biển số 51F1-707.92 lưu thông hướng ngược lại (vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ). Ông Phan Thanh H điều khiển xe 51F -707.92 không có lỗi. Theo biên bản nghiệm thu ngày 10/10/2019 và bản báo giá sửa chữa xe thì số tiền để sữa chữa xe do tai nạn trên là 4.400.000 đồng và theo Bảng doanh thu của xe ô tô biển số 51F1-707.92 của ba tháng 8,9,10 năm 2019 thì doanh thu trung bình ngày là 955.319 đồng. Từ ngày 30/9/2019 đến ngày 10/10/2019 xe ô tô biển số 51F1-707.92 phải đưa vào xưởng sửa chữa ô tô Thành Công để sửa chữa.

[3.3]Toà án nhân dân huyện Bình Chánh đã tiến hành tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và triệu tập ông Nguyễn Thanh S tham gia phiên toà nhưng ông Nguyễn Thanh S vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến là từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

[3.4] Theo Điều 601 " Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra" Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: " 1. Nguồn nguy hiểm cao độ bao gồm phương tiện giao thông vận tải cơ giới…2. Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây; nếu chủ sở hữu đã giao người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này phải bồi thường, trừ trường hợp có thoả thuận khác….". Như vậy, ông Nguyễn Thanh S là người điều khiển xe máy biển số 59P2 – 113.99 gây thiệt hại và hoàn toàn có lỗi đối với ô tô biển số 51F1-707.92 của Công ty Cổ phần X. Việc ông Nguyễn Thanh S chỉ đồng ý bồi thường thiệt hại 1.000.000 đồng là không đúng qui định của pháp luật và đại diện Công ty Cổ phần X không đồng ý tại phần thoả thuận của các đương sự trong Biên bản giải quyết vụ tại nạn ngày 11/10/2019 của Đội Cảnh sát giao thông Công An Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Do đó, Căn cứ các Điều 589, Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần X.

[4.1] Buộc ông Nguyễn Thanh S có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần X số tiền là 13.953.190 (Mười ba triệu chín trăm năm mươi ba nghìn một trăm chín mươi) đồng.

[4.2] Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thanh toán hết số tiền hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên cho người được thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền chưa thanh toán.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm:

[5.1] Ông Nguyễn Thanh S phải chịu án phí số tiền 697.660 (sáu trăm chín mươi bảy nghìn sáu trăm sáu mươi) đồng.

[5.2] Hoàn lại tạm ứng án phí sơ thẩm cho Công ty Cổ phần X theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 589, Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần X đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh S.

2. Buộc ông Nguyễn Thanh S có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần X số tiền là 13.953.190 (Mười ba triệu chín trăm năm mươi ba nghìn một trăm chín mươi) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thanh toán hết số tiền hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên cho người được thi hành án thì người phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền chưa thanh toán.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Thanh S phải chịu số tiền 697.660 (sáu trăm chín mươi bảy nghìn sáu trăm sáu mươi) đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Hoàn lại cho Công ty Cổ phần X số tiền 675.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0079265 ngày 28/5/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án DS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Long Toàn